

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 04/2025/HNGĐ-ST
Ngày 20-01-2025
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Công Thịnh

Bà Lường Thị Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Lan Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Phạm Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 109/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2024 về việc xin ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2024/QĐXXST –HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2025/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Dương Thị M, sinh năm 1980

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Chỗ ở hiện nay: Ki ốt số 12 Chợ B, khối phố L, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Dương Công H, sinh năm 1972

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Dương Thị M trình bày: Chị Dương Thị M kết hôn với anh Dương Công H vào năm 2012, trước khi kết hôn được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn và được gia đình hai bên tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương. Sau khi kết

hôn vợ chồng chung sống tại thôn K, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Quá trình chung sống được khoảng 05 năm thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Dươn Công H1 lười lao động, thường xuyên đi uống rượu say về lại hay gây sự và đánh chị, đỉnh điểm là ngày 26/9/2024 anh Dương Công H đi uống rượu về rồi đánh chị, chị đã phải gọi hàng xóm đến can ngăn thì anh Dương Công H mới dừng lại. Từ ngày 26/9/2024 đến nay vợ chồng đã ly thân, nay chị xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh Dương Công H nên yêu cầu được ly hôn với anh Dương Công H.

Về con chung: Có 02 người con chung tên là Dương Quỳnh A, sinh ngày 04/02/2012 và Dương Anh H2, sinh ngày 18/10/2016. Theo đơn khởi kiện, chị Dương Thị M yêu cầu khi ly hôn anh Dương Công H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu cả hai con chung, chị Dương Thị M không phải cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Dương Thị M thay đổi ý kiến, cụ thể khi ly hôn anh Dương Công H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Dương Quỳnh A đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), chị Dương Thị M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Dương Anh H2 đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Dương Công H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Công H kết hôn với chị Dương Thị M vào đầu năm 2012, trước khi kết hôn được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào ngày 26/11/2012 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Tình cảm vợ chồng thời gian đầu đối xử với nhau bình thường. Quá trình chung sống, đến năm 2013 xảy ra mâu thuẫn, nhưng vì lúc đó con còn nhỏ nên bản thân anh cũng đã nhường nhịn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị Dương Thị M có quan hệ với người đàn ông khác, dẫn đến chị Dương Thị M tình cảm ngày càng phai nhạt với anh, chị Dương Thị M không còn quan tâm gì đến anh và gia đình, không cùng anh chăm lo các công việc chung của gia đình, bỏ mặc cho anh một mình anh tự lo liệu. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 8 năm 2024 đến nay, chị Dương Thị M không còn quan tâm đến anh và gia đình. Hiện nay chị Dương Thị M yêu cầu ly hôn thì anh không đồng ý vì hiện nay anh và chị Dương Thị M đã có với nhau hai người con chung, anh vẫn muốn vợ chồng đoàn tụ cùng nhau nuôi con. Trường hợp chị Dương Thị M cương quyết yêu cầu ly hôn thì anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Có 02 người con chung tên là Dương Quỳnh A, sinh ngày 04/02/2012 và Dương Anh H2, sinh ngày 18/10/2016. Trường hợp ly hôn, anh không nhất trí với yêu cầu về con chung của chị Dương Thị M đưa ra là anh sẽ nuôi hai con chung và chị Dương Thị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Mà trường hợp phải ly hôn anh yêu cầu chị Dương Thị M phải trực tiếp nuôi hai con chung đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Nếu chị Dương Thị M không nhất trí nuôi cả hai con thì mỗi người

sẽ nuôi một người con, cụ thể anh sẽ nuôi cháu Dương Quỳnh A, sinh ngày 04/02/2012 đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi); chị Dương Thị M sẽ nuôi cháu Dương Anh H2, sinh ngày 18/10/2016 đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Tuy nhiên, anh Dương Công H vắng mặt và chị Dương Thị M có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các bước về trình tự, thủ tục tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án theo quy định tại Điều 48, 51 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án nguyên đơn chị Dương Thị M đã chấp hành, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự như: Thực hiện quyền khởi kiện; nộp các tài liệu, chứng cứ chứng minh yêu cầu của mình; có mặt tham gia phiên tòa sơ thẩm. Bị đơn anh Dương Công H vắng mặt tại phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do là chưa chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử xử cho chị Dương Thị M được ly hôn với anh Dương Công H. Về con chung: Có 02 người con chung tên là Dương Quỳnh A, sinh ngày 04/02/2012 và Dương Anh H2, sinh ngày 18/10/2016. Khi ly hôn, giao cháu Dương Quỳnh A, sinh ngày 04/02/2012 cho anh Dương Công H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và giao cháu Dương Anh H2, sinh ngày 18/10/2016 cho chị Dương Thị M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi); không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung; chị Dương Thị M và anh Dương Công H có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết. Về nợ chung: Không có.

Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị Dương Thị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, việc thụ lý vụ án và xác định quan hệ tranh chấp là đúng quy định của pháp luật và đúng thẩm quyền. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ, mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị đơn anh Dương Công H vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình cảm: Quan hệ hôn nhân giữa chị Dương Thị M và anh Dương Công H là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 26/11/2012 nên quan hệ hôn nhân giữa chị Dương Thị M và anh Dương Công H là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Dương Công H không tu chí làm ăn, hay đi uống rượu say về chửi, đánh chị Dương Thị M. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 9 năm 2024 đến nay, không ai còn quan tâm đến nhau.

[4] Xác định tình trạng hôn nhân giữa chị Dương Thị M và anh Dương Công H thấy rằng: Mặc dù quá trình giải quyết vụ án anh Dương Công H có ý kiến không nhất trí với yêu cầu ly hôn của chị Dương Thị M. Tuy nhiên, anh Dương Công H không đến tham gia phiên tòa mà không có lý do chính đáng, điều đó thể hiện anh Dương Công H không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị Dương Thị M và anh Dương Công H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy, chị Dương Thị M yêu cầu ly hôn với anh Dương Công H là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[5] Về con chung: Có 02 người con chung tên là Dương Quỳnh A, sinh ngày 04/02/2012 và Dương Anh H2, sinh ngày 18/10/2016. Theo đơn khởi kiện, chị Dương Thị M yêu cầu khi ly hôn anh Dương Công H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu cả hai con chung, chị Dương Thị M không phải cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Dương Thị M thay đổi ý kiến, cụ thể khi ly hôn anh Dương Công H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Dương Quỳnh A đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), chị Dương Thị M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Dương Anh H2 đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu về con chung của chị Dương Thị M là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự và các Điều 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần được chấp nhận. Do đó, khi ly hôn, giao cháu Dương Quỳnh A, sinh ngày 04/02/2012 cho anh Dương Công H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và giao cháu Dương Anh H2, sinh ngày 18/10/2016 cho chị Dương Thị M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), đó cũng là nguyện vọng của cháu Dương Quỳnh A và cháu Dương Anh H2;

không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung; chị Dương Thị M và anh Dương Công H có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung, không ai được cản trở.

[6] Về tài sản chung vợ chồng: Quá trình giải quyết vụ án, cả chị Dương Thị M và anh Dương Công H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về nợ chung của vợ chồng: Chị Dương Thị M và anh Dương Công H đều trình bày là không có. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc chị Dương Thị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước. Xác nhận chị Dương Thị M đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004168 ngày 15/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

[10] Nguyên đơn; bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; 244; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Dương Thị M được ly hôn với anh Dương Công H.

2. Về con chung: Có 02 người con chung tên là Dương Quỳnh A, sinh ngày 04/02/2012 và Dương Anh H2, sinh ngày 18/10/2016. Khi ly hôn, giao cháu Dương Quỳnh A, sinh ngày 04/02/2012 cho anh Dương Công H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và giao cháu Dương Anh H2, sinh ngày 18/10/2016 cho chị Dương Thị M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), đó cũng là nguyện vọng của cháu Dương Quỳnh A và Dương Anh H2; không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung; chị Dương Thị M và anh Dương Công H có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Buộc chị Dương Thị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước. Xác nhận chị Dương Thị M đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004168 ngày 15/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

6. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Dương Thị M có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn anh Dương Công H vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã Hưng Vũ, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Ngọc

